

Số: 246/KL-TTS

Đắk Nông, ngày 20 tháng 8 năm 2019

## KẾT LUẬN

### Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện và hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ đối với Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định số 198/QĐ-TTS ngày 16/7/2019 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện và hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ đối với Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 12/8/2019 của Trưởng Đoàn kiểm tra, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kết luận việc chấp hành các quy định về điều kiện và hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ đối với Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: Tổ 8, phường Nghĩa Phú, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông là bến xe loại 3; được quản lý, kinh doanh và khai thác bởi Công ty TNHH Lợi Phát Đắk Nông. Tại thời điểm kiểm tra, nhân sự của bến xe có tổng số 07 người, gồm 01 giám đốc, 01 phụ trách điều độ, 04 nhân viên và 01 bảo vệ; Bến xe đang ký hợp đồng khai thác với 32 đơn vị vận tải trong và ngoài tỉnh, với tổng số 107 xe đang hoạt động khai thác trên 46 tuyến.

#### B. NỘI DUNG KIỂM TRA

##### I. ĐIỀU KIỆN PHÁP LÝ ĐỂ HOẠT ĐỘNG

###### 1. Điều kiện pháp lý:

- Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông là bến xe được quản lý, kinh doanh và khai thác bởi Công ty TNHH Lợi Phát Đắk Nông, có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6400201833 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp, đăng ký lần đầu ngày 05/11/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 27/12/2017, trong đó có ngành nghề hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.

- Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông được Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông chấp thuận chủ trương đầu tư tại văn bản số 543/UBND-CNXD ngày 18/2/2011 và được Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông công bố đưa bến xe vào khai thác tại Quyết định số 879/QĐ-SGTVT ngày 17/4/2017 với quy mô bến xe đạt tiêu chuẩn bến xe loại 3, mã số bến là 11, thời hạn hoạt động đến 20/4/2022.

###### 2. Ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải:

- Tại thời điểm kiểm tra, Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông đang ký hợp đồng khai thác với 32 đơn vị vận tải hành khách (*trong và ngoài tỉnh*) tham gia khai thác 46 tuyến.



- Kiểm tra ngẫu nhiên hợp đồng ký kết với 05 đơn vị vận tải hành khách gồm: Hợp tác xã vận tải Thành Tân (Hợp đồng số 01/2019/HĐ-VT); Doanh nghiệp tư nhân Minh Tuấn Đắc Nông (Hợp đồng số 04/2019/HĐ-VT); Hợp tác xã vận tải dịch vụ và du lịch Sài Gòn (Hợp đồng số 05/2019/HĐ-VT); HTX vận tải 1/5 Nha Trang (Hợp đồng số 07/2019/HĐ-VT); Hợp tác xã dịch vụ vận tải Đà Lạt (Hợp đồng số 10/2019/HĐ-VT).

- Kết quả: 05/05 hợp đồng được kiểm tra có chữ ký và đóng dấu hợp pháp của các bên; nội dung hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm của Bên xe khách liên tỉnh Đắc Nông và của các đơn vị vận tải hành khách.

### **3. Hồ sơ lưu các văn bản khai thác tuyến:**

- Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ lưu trữ văn bản khai thác của 10 tuyến tại Bên xe khách liên tỉnh Đắc Nông, gồm: Tuyến Nội tỉnh, Gia Nghĩa (Bến xe khách liên tỉnh Đắc Nông) - Tuy Đức (bến xe khách huyện Tuy Đức), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Đắc Lắc (bến xe M'Đrắk), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Đắc Lắc (bến xe Krông Ana), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Lâm Đồng (bến xe Đức Long Bảo Lộc), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Hà Tĩnh (bến xe Hương Sơn), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Nghệ An (bến xe Con Cuông), tuyến Đắc Nông (Bến xe khách liên tỉnh Đắc Nông) - TP.HCM (bến xe Miền Đông), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Cà Mau (bến xe Cà Mau), tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Nam Định (bến xe Hải Hậu) và tuyến Đắc Nông (bến xe khách Gia Nghĩa) - Đà Nẵng (bến xe Trung tâm Đà Nẵng).

- Kết quả: 10/10 tuyến được kiểm tra đơn vị có lưu trữ đầy đủ các văn bản khai thác tuyến theo quy định.

### **4. Thực hiện áp dụng phần mềm quản lý bến xe khách:**

Theo báo cáo của đơn vị thì hiện tại đơn vị đã mua phần mềm quản lý bến xe khách và đang tiến hành thực hiện áp dụng. Tuy nhiên, hệ thống thiết bị chưa đồng bộ đang khắc phục và dự kiến sẽ hoàn thiện đưa vào sử dụng vào cuối tháng 8/2019.

## **II. QUY ĐỊNH VỀ CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH**

### **1. Phân loại bến xe khách:**

Bến xe khách liên tỉnh Đắc Nông là bến xe loại 3 theo Quyết định số 879/QĐ-SGTVT ngày 17/04/2017 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắc Nông về việc công bố đưa bến xe khách vào khai thác. Bến xe có các hạng mục công trình bắt buộc theo quy định tại Mục 2.2.1 Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016, như: Khu vực bán vé, khu vực đón, trả khách, khu vệ sinh .v.v.

### **2. Khu vực đón, trả khách:**

Khu vực đón, trả khách được bố trí riêng biệt gần với khu vực phòng chờ và khu vực bán vé đảm bảo thuận tiện cho hành khách đến phòng chờ hoặc đi ra khỏi khu vực bến xe.

### **3. Bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách:**

Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách 4.000m<sup>2</sup>, đảm bảo diện tích theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải (1000m<sup>2</sup>), có vạch sơn để phân định rõ từng vị trí đỗ xe.

#### **4. Bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác:**

Bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác được bố trí gần khu vực phòng chờ cho khách, có diện tích khoảng 2.696m<sup>2</sup>, đảm bảo diện tích theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải (900m<sup>2</sup>).

#### **5. Phòng chờ cho khách:**

Phòng chờ cho khách có diện tích là 357 m<sup>2</sup>, đảm bảo diện tích theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải (150m<sup>2</sup>); có bố trí 32 ghế ngồi cho hành khách. Tuy nhiên, chưa có biển chỉ dẫn “Lối ra xe” để chỉ dẫn cho hành khách ra khu vực xe đón khách.

#### **6. Khu vực làm việc của bộ máy quản lý:**

Khu vực làm việc của bộ máy quản lý có diện tích đảm bảo 6m<sup>2</sup>/người; được bố trí nằm chung với khu vực quầy bán vé và có trang bị 03 máy tính, 02 máy in,... đảm bảo trang thiết bị cần thiết cho các cán bộ trong bộ máy quản lý thực hiện nhiệm vụ.

#### **7. Khu vực bán vé:**

Qua kiểm tra, khu vực bán vé của bến xe được bố trí nằm chung trong khu vực làm việc của bộ máy quản lý, có diện tích làm việc trung bình 6m<sup>2</sup>/người; Bến xe có bố trí biển hiệu “Khu vực bán vé”, có niêm yết đầy đủ về thông tin chất lượng dịch vụ và các thông tin về tuyến vận tải, giá vé .v.v. tại khu vực bán vé.

#### **8. Khu vệ sinh:**

Khu vệ sinh có diện tích 250m<sup>2</sup> được bố trí riêng biệt, vị trí bố trí không ảnh hưởng đến môi trường của khu vực khác trong bến xe, đảm bảo diện tích tối thiểu quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải (>01% tổng diện tích xây dựng bến); tuy nhiên, chưa có biển chỉ dẫn đến khu vực vệ sinh.

#### **9. Khu vực ăn uống, giải khát:**

Khu vực ăn uống được bố trí một khu vực riêng có bàn ăn, ghế ngồi đảm bảo vệ sinh môi trường.

#### **10. Hệ thống cung cấp thông tin:**

Tại thời điểm kiểm tra đơn vị có bố trí hệ thống loa phát thanh; có niêm yết số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của khách hàng.

#### **11. Hệ thống cấp thoát nước:**

- Hệ thống cấp nước hoạt động ổn định, đảm bảo cung cấp nước cho nhu cầu sử dụng của bến xe.

- Hệ thống thoát nước tại bến xe có hệ thống thoát nước thải và hệ thống thoát nước mưa được đấu nối với hệ thống thoát nước tại khu vực đảm bảo không ứ đọng.

#### **12. Phòng chống cháy nổ:**

Tại thời điểm kiểm tra, đơn vị lắp đặt 02 trụ, hộp cứu hỏa và 03 bình chữa cháy bố trí xung quanh khu vực đón, trả khách của bến xe; bến xe đã cử nhân viên tập huấn nghiệp vụ về phòng và chống cháy nổ; tuy nhiên, bến xe chưa niêm yết quy định về phòng và chống cháy, nổ trong khu vực bến xe khách.

### **13. Bảo vệ môi trường:**

Đơn vị có bố trí nhân viên làm nhiệm vụ vệ sinh môi trường hàng ngày trong phạm vi quản lý; tuy nhiên bến xe chưa bố trí hợp lý thùng rác tại các khu vực.

#### **\* Tồn tại:**

- Phòng chờ cho khách: Chưa có biển chỉ dẫn “Lối ra xe” để chỉ dẫn cho hành khách ra khu vực xe đón khách.

- Khu vệ sinh: Chưa có biển chỉ dẫn đến khu vực vệ sinh.

- Phòng chống cháy nổ: Bến xe chưa niêm yết quy định về phòng và chống cháy, nổ trong khu vực bến xe khách.

- Bảo vệ môi trường: Bến xe chưa bố trí hợp lý thùng rác tại các khu vực.

## **III. CÔNG TÁC NIÊM YẾT CÁC THÔNG TIN TẠI BẾN XE**

### **1. Niêm yết:**

#### **1.1. Niêm yết tại bến xe:**

Đơn vị đã niêm yết đầy đủ theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT, gồm các thông tin: Danh sách các tuyến, lịch xe xuất bến của các chuyến xe đang hoạt động tại bến; danh sách các đơn vị vận tải kinh doanh khai thác trên từng tuyến; số điện thoại đường dây nóng của đơn vị kinh doanh vận tải, Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông.

#### **1.2. Niêm yết tại quầy bán vé:**

- Tại thời điểm kiểm tra, bến xe đang nhận ủy thác bán vé cho 32/32 đơn vị kinh doanh vận tải tham gia khai thác tại bến xe.

- Đơn vị đã thực hiện việc niêm yết tại quầy bán vé đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT, gồm các thông tin: Tên đơn vị kinh doanh vận tải, tên tuyến, giá vé, lịch xuất bến của từng chuyến xe ...

### **2. Người được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác nhận vào Lệnh vận chuyển:**

Đơn vị khai thác bến xe đã có văn bản báo cáo danh sách, chức vụ, quyền hạn, trách nhiệm và chữ ký của những người được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác nhận vào Lệnh vận chuyển gửi Sở GTVT tỉnh Đắk Nông tại Văn bản số 01/CV-CT ngày 20/4/2017, đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT.

### **3. Hồ sơ sổ sách ghi chép những phương tiện vào bến, xuất bến, xác nhận vào Lệnh vận chuyển:**

Tại thời điểm kiểm tra đơn vị đã lập sổ theo dõi xe vào bến, xuất bến và có ghi chép các thông tin liên quan đến xe xuất bến như: Biển số xe, tên đơn vị vận tải, tuyến vận tải, họ tên lái xe, Giấy phép lái xe, hạn kiểm định, số khách đi, giờ xuất bến, tuy nhiên nội dung chưa đầy đủ.

### **4. Chế độ báo cáo:**

#### **4.1. Kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo:**

- Kiểm tra ngẫu nhiên việc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động của các tuyến vận tải hành khách của đơn vị trong tháng 04, 05 và 06/2019.

- Kết quả: Đơn vị đã thực hiện báo cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT. Nội dung báo cáo có tổng hợp các trường hợp không cho xe vận chuyển khách, tuy nhiên chưa nêu tình hình an toàn giao thông tại bến xe.

\***Tồn tại:** Nội dung báo cáo hàng tháng về tình hình hoạt động của các tuyến vận tải hành khách chưa nêu tình hình an toàn giao thông tại bến theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT

**4.2. Kiểm tra việc thực hiện số chuyến xe trên tuyến:** Trên cơ sở báo cáo của bến xe, kiểm tra việc thực hiện số chuyến xe trên tuyến của các tuyến xe đang khai thác tại Bến xe khách liên tỉnh Đắc Nông trong tháng 04, 05 và 06/2019, kết quả theo Phụ lục 01.

**Kết quả kiểm tra được tổng hợp cụ thể như sau:**

- Có 23 trường hợp khai thác, đơn vị vận tải thực hiện khai thác có số chuyến xe trên tuyến đảm bảo đạt từ 70% đến 100% so với biểu đồ chạy xe trên tuyến được phê duyệt.

- Có 49 trường hợp khai thác, đơn vị vận tải thực hiện khai thác có số chuyến xe trên tuyến thấp dưới 70% so với biểu đồ chạy xe trên tuyến được phê duyệt, trong đó: Có 07 trường hợp, đơn vị vận tải thực hiện dưới 70% trong 01 tháng; 04 trường hợp, đơn vị vận tải thực hiện dưới 70% trong 2 tháng liên tiếp; 38 trường hợp, đơn vị vận tải thực hiện dưới 70% trong cả 03 tháng (*bao gồm 07 trường hợp khai thác, đơn vị vận tải đã có thông báo ngừng hoạt động*).

- Các trường hợp khai thác, đơn vị vận tải thực hiện khai thác có số chuyến xe trên tuyến thấp dưới 70% so với biểu đồ chạy xe trên tuyến được phê duyệt trong cả 03 tháng kiểm tra, gồm:

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Quảng Sơn có Công ty TNHH MTV VTK Quốc Long;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Phía nam BMT có HTX VT Thành Tân và Công ty TNHH MTV VTHK Hoàng Kim.

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Krông Bông (Đắc Lắc) có HTX VT Krông Bông;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Krông Ana (Đắc Lắc) có HTX VT Krông Ana;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Bảo Lộc (Lâm Đồng) có HTX VT Thành Tân và HTX VT ô tô số 1 Bảo lộc;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Hải Hậu (Nam Định) có HTX VT HHHK 2/9;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Móng Cái (Quảng Ninh) có HTX VT HHHK 2/9;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Thái Thụy (Thái Bình) có XNVT Tiên Bộ;

+ Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắc Nông – Bx. Đông Hưng (Thái Bình) có XNVT 27/7 Đông Hưng;

- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Thượng Lý (Hải Phòng) có Cty TNHH & XD Đoàn Trung Đức;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Thọ Xuân (Thanh Hóa) có HTX KD tổng hợp Nhật Linh;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Sơn Hải (Nghệ An) có HTX VT Huy Hải;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Đô Lương (Nghệ An) có HTX CP dịch vụ kinh doanh vận tải Nghệ An, HTX VT Thành Tân và HTX VT Bình Minh;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Con Cuông (Nghệ An) có HTX CP dịch vụ kinh doanh vận tải Nghệ An và HTX VT Thành Tân;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Hà Tĩnh (Hà Tĩnh) có HTX VT Thành Tân và Công ty TNHH Quyết Thắng;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Ba Đồn (Quảng Bình) có HTX Ô tô VTHK Sông Gianh;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Phía nam Huế (Thừa Thiên Huế) có Công ty CP XK TT Huế;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Quy Nhơn (Bình Định) có HTX VT 2/9 và Công ty TNHH Sơn Tùng;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Nha Trang (Khánh Hòa) có HTX VT 1/5 Nha Trang;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Cam Ranh (Khánh Hòa) có Công ty TNHH DVDLVT Hà Linh;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Miền Đông (TP. HCM) có Công ty CP xe khách Phương Trang Futabuslines;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. liên tỉnh Phú Yên (Phú Yên) có HTX VT Thành Tân;
- + Tuyến Bx. Liên tỉnh Đắk Nông – Bx. Ba Tri (Bến Tre) có HTX VT XK Thống Nhất và HTX VT Thành Tân.

\* **Tồn tại:** 38 trường hợp khai thác, đơn vị vận tải thực hiện số chuyến xe trên tuyến thấp dưới 70% so với biểu đồ chạy xe trên tuyến được phê duyệt trong cả 03 tháng kiểm tra (tháng 04, 05 và 06/2019).

#### **IV. XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY TRÌNH ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG**

Tại thời điểm kiểm tra Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông đã xây dựng quy trình đảm bảo An toàn giao thông số 05/QT-BX ngày 30/6/2017, đảm bảo theo quy định tại Điều 12 Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ; có bố trí cán bộ là ông Nguyễn Ngọc Hiệu để thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông; có lập sổ theo dõi nhưng chưa cập nhật đầy đủ thông tin.

##### **1. Khi xe vào bến:**

Đơn vị có bố trí nhân viên để thực hiện việc kiểm tra, xác nhận phương tiện đảm bảo phương tiện được cơ quan có thẩm quyền cho phép hoạt động vận tải hành khách tại bến xe và hướng dẫn phương tiện vào vị trí để trả khách.

## 2. Bố trí tài chuyên và đón khách:

Đơn vị có bố trí nhân viên để thực hiện việc kiểm tra điều kiện của phương tiện và người lái (đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, giấy phép lái xe, lệnh vận chuyển, niêm yết giá vé .v.v.) và thực hiện bố trí tài chuyên cho phương tiện theo đúng hợp đồng của đơn vị vận tải đã ký kết với bên xe.

## 3. Công tác giải quyết cho xe xuất bến:

Đơn vị có bố trí cán bộ để thực hiện việc ghi chép, xác nhận lái xe đã thực hiện đầy đủ các thủ tục quy định; kiểm tra và điền đầy đủ thông tin thuộc trách nhiệm của bên xe vào lệnh vận chuyển trước khi ký, đóng dấu xác nhận cho xe xuất bến.

\* **Tồn tại:** Chưa cập nhật đầy đủ thông tin vào sổ theo dõi việc thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra, vào bến.

## C. KẾT LUẬN

### I. NHẬN XÉT

Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông là bến xe loại 3, cơ bản đảm bảo các điều kiện về diện tích và các hạng mục công trình theo quy định. Công tác lưu trữ hồ sơ của đơn vị tương đối đầy đủ, việc cung cấp hồ sơ, tài liệu kịp thời.

### II. TỒN TẠI, THIẾU SÓT

Qua kiểm tra các hồ sơ pháp lý và thực tế hiện trường, Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông còn một số tồn tại và thiếu sót như sau:

- Phòng chờ cho khách: Chưa có biển chỉ dẫn “Lối ra xe” để chỉ dẫn cho hành khách ra khu vực xe đón khách.
- Khu vệ sinh: Chưa có biển chỉ dẫn đến khu vực vệ sinh.
- Phòng chống cháy nổ: Bến xe chưa niêm yết quy định về phòng và chống cháy, nổ trong khu vực bến xe khách.
- Bảo vệ môi trường: Bến xe chưa bố trí hợp lý thùng rác tại các khu vực.
- Nội dung báo cáo hàng tháng về tình hình hoạt động của các tuyến vận tải hành khách chưa nêu tình hình an toàn giao thông tại bến theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT.
- 38 trường hợp khai thác, đơn vị vận tải thực hiện số chuyến xe trên tuyến thấp dưới 70% so với biểu đồ chạy xe trên tuyến được phê duyệt trong cả 03 tháng kiểm tra (tháng 04, 05 và 06/2019).
- Chưa cập nhật đầy đủ thông tin vào sổ theo dõi việc thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra, vào bến.

### III. YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở các nội dung, kết quả kiểm tra, các quy định về điều kiện và hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và các văn bản pháp luật có liên quan, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông yêu cầu, kiến nghị như sau:

**1. Yêu cầu Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông - Công ty TNHH Lợi Phát Đắk Nông:** Khẩn trương khắc phục, bổ sung và rút kinh nghiệm trong công tác điều hành quản lý của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, trong đó tập trung vào các nội dung cụ thể như sau:

- Bố trí biển chỉ dẫn “Lối ra xe” tại Phòng chờ cho khách để chỉ dẫn cho hành khách ra khu vực xe đón khách theo quy định tại Điểm d Mục 2.3.5 Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải.

- Bố trí các biển chỉ dẫn đến khu vực vệ sinh để hành khách dễ nhận biết theo quy định tại Điểm a Mục 2.3.7 Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải.

- Thực hiện niêm yết quy định về phòng và chống cháy, nổ trong khu vực bến xe khách theo quy định tại Điểm c Mục 2.3.10 Thông tư số 01/VBHN-BGTVT ngày 24/02/2016 của Bộ Giao thông vận tải.

- Sắp xếp lại vị trí các thùng rác trong bến xe đảm bảo phù hợp và tiện lợi.

- Nội dung báo cáo hàng tháng về tình hình hoạt động của các tuyến vận tải hành khách cần thể hiện tình hình an toàn giao thông tại bến theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ GTVT.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin vào sổ theo dõi việc thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra, vào bến.

## **2. Kiến nghị Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông:**

- Tham mưu cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông các biện pháp xử lý đối với các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định đang hợp đồng khai thác tại Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông thực hiện dưới 70% số chuyến xe theo biểu đồ chạy xe trên tuyến đã được phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BGTVT ngày 15/4/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô.

- Trong thời gian tới, trên cơ sở báo cáo tình hình hoạt động hàng tháng của các đơn vị quản lý bến xe khách trên địa bàn tỉnh (hoặc sử dụng dữ liệu từ hệ thống quản lý bến xe). Đề nghị Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tổng hợp, tham mưu cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông các biện pháp xử lý đối với các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định thực hiện dưới 70% số chuyến xe theo biểu đồ chạy xe trên tuyến đã được phê duyệt trong 01 tháng theo quy định.

Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày Kết luận kiểm tra được ban hành, Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông và các đơn vị có liên quan phải thực hiện các nội dung theo Kết luận kiểm tra và **báo cáo bằng văn bản** việc thực hiện kết luận kiểm tra về Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông; đồng thời Đoàn kiểm tra thực hiện theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kết luận kiểm tra./.

### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở GTVT (b/c);
- Phòng Quản lý VT, PT&NL (p/h);
- Các Phó Chánh Thanh tra Sở;
- Bến xe khách liên tỉnh Đắk Nông (t/h);
- Trang Thông tin điện tử Sở GTVT (đăng tin);
- Lưu: TTS, Đoàn KT.

**CHÁNH THANH TRA**



**Đinh Thị Hà**



**Phụ lục số 01**

*(Kèm theo Kết luận kiểm tra số 246./KL-TTS ngày 20./.../2019 của Thanh tra Sở GTVT tỉnh Đắk Nông)*

Stt	Tên tuyến/đơn vị khai thác	Tháng 04/2019			Tháng 05/2019			Tháng 06/2019			Ghi chú
		Số chuyến xe khai thác theo kế hoạch	Số chuyến xe khai thác thực tế	Tỷ lệ % số chuyến khai thác	Số chuyến xe khai thác theo kế hoạch	Số chuyến xe khai thác thực tế	Tỷ lệ % số chuyến khai thác	Số chuyến xe khai thác theo kế hoạch	Số chuyến xe khai thác thực tế	Tỷ lệ % số chuyến khai thác	
1	<b>Bx. LT Đắk Nông&lt;=&gt; Bx. Quảng Sơn</b>										
	- HTX VT Thành Tân	30	21	70%	30	21	70%	30	21	70%	
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	30	21	70%	30	22	73%	30	22	73%	
	- Cty TNHH MTV VTK Quốc Long	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	
2	<b>Bx. LT Đắk Nông&lt;=&gt; Bx. Tuy Đức</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	30	30	100%	30	30	100%	30	30	100%	
3	<b>Bx. LT Đắk Nông&lt;=&gt; Bx. Đà Lạt (Lâm Đồng)</b>										
	- HTX DV VT Đà Lạt	<b>60</b>	<b>27</b>	<b>45%</b>	<b>60</b>	<b>34</b>	<b>57%</b>	60	46	76%	
4	<b>Bx. LT Đắk Nông&lt;=&gt; Bx. Phía Nam BMT (Đắk Lắk - Mã số tuyến: 4748.2611.A)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	<b>60</b>	<b>4</b>	<b>7%</b>	<b>60</b>	<b>6</b>	<b>10%</b>	<b>60</b>	<b>2</b>	<b>0%</b>	
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	60	48	80%	60	47	78%	60	48	80%	
5	<b>Bx. LT Đắk Nông&lt;=&gt; Bx. Phía Nam BMT (Đắk Lắk - Mã số tuyến: 4748.2611.B)</b>										
	- Cty TNHH MTV VTHK Hoàng Kim	<b>300</b>	<b>73</b>	<b>24%</b>	<b>300</b>	<b>66</b>	<b>22%</b>	<b>300</b>	<b>46</b>	<b>15%</b>	
6	<b>Bx. LT Đắk Nông&lt;=&gt; Bx. Krông Bông (Đắk Lắk)</b>										
	- HTX VT Krông Bông	<b>30</b>	<b>5</b>	<b>17%</b>	<b>30</b>	<b>5</b>	<b>17%</b>	<b>30</b>	<b>5</b>	<b>17%</b>	



7	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Krông Năng (Đắc Lắc)</b>										
	- HTX VT Krông Năng	60	0	0%	60	0	0%	60	0	0%	Đã TB nghỉ
8	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. M'Đ Rắc (Đắc Lắc)</b>										
	- HTX VT Quyết Thắng	30	25	83%	30	25	83%	30	25	83%	
9	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Krông Ana (Đắc Lắc)</b>										
	- HTX VT Krông ANa	60	0	0%	60	0	0%	60	9	15%	
10	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt;Bx. Bảo Lộc (Lâm Đồng)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	30	11	37%	30	16	53%	30	16	53%	
	- Cty TNHH Tỉnh Ca	25	20	80%	25	10	40%	25	14	56%	
	- HTX VT ô tô số 1 Bảo lộc	30	16	53%	30	8	27%	30	0	0%	
11	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Di Linh (Lâm Đồng)</b>										
	- HTX DV VT Di Linh	60	50	83%	60	50	83%	60	50	83%	
12	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Đức Trọng (Lâm Đồng)</b>										
	- HTX DV VT Di Linh	30	25	83%	30	25	83%	30	25	83%	
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	30	0	0%	30	0	0%	30	0	0%	Đã TB nghỉ
13	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Nước Ngầm (Hà Nội)</b>										
	- DNTN Thiên Trung	30	30	100%	30	30	100%	30	30	100%	
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	6	6	100%	6	6	100%	6	6	100%	
14	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Yên Lập (Phú Thọ)</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	14	0	0%	14	0	0%	14	0	0%	Đã TB nghỉ
15	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. PN Hà Giang (Hà Giang)</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	3	0	0%	3	0	0%	3	0	0%	Đã TB nghỉ

16	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Hải Hậu (Nam Định)</b>										
	- HTX VT HHHK 2/9	15	9	60%	15	7	47%	15	9	60%	
17	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Móng Cái (Quảng Ninh)</b>										
	- HTX VT HHHK 2/9	14	4	29%	14	7	50%	14	1	1%	
18	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Thái Thụy (Thái Bình)</b>										
	- XNVT Tiên Bộ	6	1	17%	6	0	0%	6	0	0%	
19	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Hưng Hà (Thái Bình)</b>										
	- XNVT 27/7 Đông Hưng	14	9	64%	14	14	100%	14	14	100%	
20	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Đông Hưng (Thái Bình)</b>										
	- XNVT 27/7 Đông Hưng	6	0	0%	6	0	0%	6	0	0%	
21	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Thượng Lý (Hải Phòng)</b>										
	- Cty TNHH & XD Đoàn Trung Đức	6	3	50%	6	2	33%	6	3	50%	
22	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Thọ Xuân (Thanh Hóa)</b>										
	- HTX KD tổng hợp Nhật Linh	4	0	0%	4	0	0%	4	0	0%	
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	7	0	0%	7	0	0%	7	0	0%	Đã TB nghỉ
23	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Sơn Hải (Nghệ An)</b>										
	- HTX VT Huy Hải	31	10	32%	31	8	26%	31	13	42%	
	- HTX GTVT Đắc Mil	8	0	0%	8	0	0%	8	0	0%	Đã TB nghỉ
24	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Đô Lương (Nghệ An)</b>										
	- HTX CPDVKDVT Nghệ An	6	0	0%	6	0	0%	6	0	0%	
	- HTX VT Thành Tân	6	0	0%	6	0	0%	6	0	0%	
	- HTX VT Bình Minh	6	0	0%	6	0	0%	6	0	0%	



25	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Con Cuông (Nghệ An)</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	6	5	83%	6	5	83%	6	5	83%	
	- HTX VT Thành Tân	6	4	67%	6	3	50%	6	3	50%	
	- HTX CPDVKDVT Nghệ An	6	0	0%	6	0	0%	6	0	0%	
26	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Hương Sơn (Hà Tĩnh)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	6	4	67%	6	6	100%	6	6	100%	
27	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Hà Tĩnh (Hà Tĩnh)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	11	0	0%	11	0	0%	11	0	0%	
	- Cty TNHH Quyết Thắng	6	4	67%	6	3	50%	6	4	67%	
28	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Tây Sơn (Hà Tĩnh)</b>										
	-HTX VT Thành Tân	6	6	100%	6	6	100%	6	6	100%	
	-HTX VT Đồng Tân	4	4	100%	4	4	100%	4	4	100%	
29	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. trung tâm Đà Nẵng</b>										
	- Cty TNHH VT & DVDL Đỗ Quốc Đạt	42	31	74%	66	45	68%	66	57	86%	
	- Tháng 4 - CN Cty TNHH TMDVDL Kim Hòa ĐN khai thác - Tháng 5, 6 - CN ĐN Cty CP XK Phương Trang khai thác	30	0	0%	60	60	100%	60	60	100%	
30	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Ba Đồn (Quảng Bình)</b>										
	- HTX Ô tô VT HK Sông Gianh	4	0	0%	4	0	0%	4	0	0%	
31	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. phía nam Huế</b>										
	- HTX VT ô tô Huế	21	12	57%	21	19	90%	21	17	81%	
	- Cty CP XK TT Huế	15	0	0%	15	0	0%	15	0	0%	
32	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Quy Nhơn (Bình Định)</b>										

	- HTX VT 2/9	13	7	54%	13	7	54%	13	7	53%	
	- Cty TNHH Sơn Tùng	30	0	0%	30	0	0%	30	0	0%	
33	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. Ninh Thuận (Ninh Thuận)</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	30	30	100%	30	30	100%	30	30	100%	
34	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt;Bx. phía bắc Phan Thiết (Bình Thuận)</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	30	17	57%	30	16	53%	30	22	73%	
35	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt;Bx. Nha Trang (Khánh Hòa)</b>										
	- HTX VT 1/5 Nha Trang	52	30	58%	52	31	60%	52	29	55%	
36	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt;Bx. Cam Ranh (Khánh Hòa)</b>										
	- Cty TNHH DVDLVT Hà Linh	30	0	0%	30	0	0%	30	0	0%	
	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt;Bx. Miền Đông (Tp.HCM)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	90	80	89%	90	85	94%	90	78	86%	
	- DNTN Minh Tuấn Đắc Nông	60	59	98%	60	60	100%	60	42	70%	
37	- CN Cty TNHH TMDVDL Kim Hòa ĐN	180	62	34%	180	72	40%	120	94	78%	
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	90	85	94%	90	86	96%	90	89	98%	
	HTX VT&DVDL Sài gòn	135	115	85%	165	132	80%	165	124	75%	
	- Cty CP xe khách Phương Trang Futabuslines	90	0	0%	90	16	18%	90	31	34%	
	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt;Bx. liên tỉnh Phú Yên (Phú Yên)</b>										
38	- HTX VT ĐB Phú Thành	30	23	77%	30	28	93%	30	26	86%	
	- HTX VT Thành Tân	15	0	0%	15	0	0%	15	0	0%	
39	<b>Bx. LT Đắc Nông&lt;=&gt; Bx. Bảo Bình (Đồng Nai)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	15	11	73%	15	15	100%	15	11	73%	

40	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Tân Phú (Đồng Nai)</b>										
	- HTX VT Thành Tân	30	22	73%	30	20	67%	30	22	73%	
41	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Vũng Tàu (Bà Rịa Vũng Tàu)</b>										
	- HTX DV VT & DL Nghĩa Bình	30	0	0%	30	0	0%	30	0	0%	Đã TB nghi
42	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Cà Mau (cà Mau)</b>										
	- HTX VT CG Huyện Đắc R Lấp	15	15	100%	15	15	100%	15	15	100%	
43	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Thạnh Phú (Bến Tre)</b>										
	- HTX VT XK Thống Nhất	30	24	80%	30	27	90%	30	26	86%	
44	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Bến Tre (Bến Tre)</b>										
	- HTX VT XK Thống Nhất	30	24	80%	30	27	90%	30	25	83%	
45	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Ba Tri (Bến Tre)</b>										
	- HTX VT XK Thống Nhất	11	3	27%	11	2	18%	11	0	0%	
	- HTX VT Thành Tân	11	0	0%	11	0	0%	11	0	0%	
46	<b>Bx. LT Đắc Nông &lt;=&gt; Bx. Trà Vinh (Trà Vinh)</b>										
	- HTX VT Càng Long	15	12	80%	15	12	80%	15	11	73%	